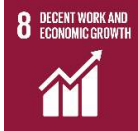


<i>STT</i>	<i>Các lĩnh vực dự án xanh đủ điều kiện</i>	<i>Tiêu chí phân loại</i>	<i>Phù hợp với UN SDGs</i>
1.	Năng lượng tái tạo, năng lượng sạch	Các dự án, kế hoạch đầu tư xây dựng và vận hành các cơ sở sản xuất trang thiết bị của năng lượng tái tạo như - Năng lượng gió, - Năng lượng mặt trời, - Các dự án thủy điện quy mô nhỏ với công suất không vượt quá 10 MW; - Năng lượng mới, năng lượng sạch khác (Ví dụ: địa nhiệt) Lưu ý: Dự án năng lượng địa nhiệt, lượng phát thải khí nhà kính trong suốt vòng đời đến từ việc phát điện của toàn bộ cơ sở phải dưới 100 gCO₂e/kWh. Các dự án xây dựng và vận hành hệ thống lưới điện thông minh.	Mục tiêu 7. Năng lượng sạch và giá thành hợp lý 
2.	Công nghiệp xanh	Tiết kiệm tài nguyên (năng lượng, nước...) trong sản xuất công nghiệp, Giảm thiểu phát thải trong sản xuất công nghiệp (VD: Dự án cải tạo lọc bụi ở nhà máy điện, nhà máy thép, nhà máy xi măng); Tận dụng nhiệt dư và áp suất dư từ hệ thống sử dụng năng lượng tái tạo. Dự án nhằm cải tạo và xây dựng không gian làm việc và nhà máy để đảm bảo vệ sinh, an toàn lao động, và mang lại các lợi ích môi trường như tăng hiệu quả năng lượng, tối ưu hóa việc sử dụng nước, quản lý chất thải hiệu quả và cải thiện chất lượng không khí trong nhà... Lưu ý: Các dự án trong lĩnh vực xanh này cần đạt được mức tiết kiệm năng lượng tối thiểu là 10%	Mục tiêu 9. Công nghiệp, sáng tạo và phát triển hạ tầng 

<i>STT</i>	<i>Các lĩnh vực dự án xanh đủ điều kiện</i>	<i>Tiêu chí phân loại</i>	<i>Phù hợp với UN SDGs</i>
3.	Cung cấp các dịch vụ bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên	Cung cấp dịch vụ tiết kiệm năng lượng, ví dụ: - Dịch vụ tư vấn về thử nghiệm, nhân rộng ứng dụng công nghệ tiết kiệm năng lượng; - Thiết kế kiến trúc và công nghệ tiết kiệm năng lượng; - Dịch vụ tư vấn đánh giá hiệu quả tiết kiệm năng lượng, Cung cấp dịch vụ bảo vệ môi trường, ví dụ: - Dịch vụ điều tra, đánh giá rủi ro môi trường ở khu vực ô nhiễm; - Vận hành và bảo trì trang thiết bị phục vụ đánh giá tính an toàn của môi trường; - Dịch vụ dự báo và đánh giá hiệu quả xử lý ô nhiễm; - Đào tạo nhân viên điều tra môi trường. Lưu ý: Các dự án trong lĩnh vực xanh này cần đạt được mức tiết kiệm năng lượng tối thiểu là 10%	Mục tiêu 7. Năng lượng sạch và giá thành hợp lý  Mục tiêu 8. Công việc tốt và tăng trưởng kinh tế  Mục tiêu 9. Công nghiệp, sáng tạo và phát triển hạ tầng 
4.	Giao thông bền vững	Phát triển hạ tầng giao thông bền vững, ví dụ: - Xây dựng và lắp đặt các hệ thống đèn đường thông minh sử dụng tấm pin năng lượng mặt trời Giảm phát thải từ các phương tiện giao thông, ví dụ: - Đầu tư, sản xuất, sử dụng và kinh doanh các loại xe điện (ô tô điện, xe máy điện, ...); - Sử dụng nhiên liệu sạch để cung cấp năng lượng cho các phương tiện., cụ thể là hydro xanh và các chế phẩm từ hydro xanh. Nhiên liệu sạch không bao gồm các	Mục tiêu 11. Các thành phố và cộng đồng bền vững 

<i>STT</i>	<i>Các lĩnh vực dự án xanh đủ điều kiện</i>	<i>Tiêu chí phân loại</i>	<i>Phù hợp với UN SDGs</i>
		loại nhiên liệu như khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) và khí tự nhiên nén (CNG). Phát triển cơ sở hạ tầng sản xuất xe điện Phát triển cơ sở hạ tầng sản xuất xe điện Đầu tư xây dựng, lắp đặt và cải tạo các nhà máy và dây chuyền sản xuất xe điện	
5.	Công trình xây dựng xanh	Xây dựng, cải tạo các công trình dân dụng/khu công nghiệp sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng, nước, tài nguyên, Sản xuất, quản lý vật liệu xây dựng bền vững, thân thiện với môi trường, Xây dựng, cải tạo các công trình xây dựng đạt một trong các chứng chỉ xanh sau: LEED (hạng Vàng hoặc cao hơn), EDGE (Được chứng nhận hoặc đạt hạng cao hơn), Chứng nhận công trình xanh Việt Nam LOTUS (Được chứng nhận hoặc đạt hạng cao hơn), BREEAM (Hạng xuất sắc hoặc cao hơn), hoặc các chứng chỉ công trình xanh tương đương. Lưu ý: Dự án cải tạo công trình xây dựng cần giảm được ít nhất 20% mức tiêu thụ năng lượng so với hiệu suất trung bình của các tòa nhà hiện có tương đương.	Mục tiêu 11. Các thành phố và cộng đồng bền vững 
6.	Nông nghiệp xanh	Sản xuất nông nghiệp hiện đại theo hướng hội nhập, ví dụ: - Dự án đầu tư cơ sở nuôi, gây giống cây trồng phục vụ thương mại hóa, bao gồm các dự án liên quan đến hạt giống góp phần vào việc thích ứng và giảm thiểu biến đổi khí hậu. Ví dụ: các dự án liên quan đến các giống cây đóng góp thích ứng biến đổi khí hậu, ví dụ các chủng giống có khả năng thích nghi, hạt giống từ các loài cây bản địa, hạt giống hữu cơ được chứng nhận và các loại tương tự khác. - Dự án xây dựng năng lực cung cấp hạt giống cho sản xuất (mạng lưới ươm cây giống, phân phối, vận chuyển, v.v.);	Mục tiêu 2: Không còn nạn đói 

STT	Các lĩnh vực dự án xanh đủ điều kiện	Tiêu chí phân loại	Phù hợp với UN SDGs
		- Mua sắm thiết bị cơ giới hóa, xây dựng đồng bộ các khâu làm khô, lựa chọn, gia công, chế biến, cất trữ, kiểm tra giống; Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: - Dự án nông nghiệp công nghệ cao được chứng nhận bởi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Bộ Khoa học và Công nghệ Nông nghiệp sạch, ví dụ như: - Dự án được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao - Dự án sản xuất nông nghiệp được chứng nhận VietGAP theo Thông tư số 48/2012/TT-BNNPTNT - Các dự án khác có chứng chỉ như GlobalGAP, ASC, MSC... Lưu ý: Dự án trong lĩnh vực này đều phải được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 và các văn bản sửa đổi bổ sung liên quan Nông nghiệp hữu cơ, ví dụ như: - Dự án sản xuất các sản phẩm hữu cơ được bên thứ ba chứng nhận theo tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) về nông nghiệp hữu cơ hoặc tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài được áp dụng trong sản xuất sản phẩm hữu cơ; - Dự án không dùng các vật tư là chất hóa học tổng hợp trong tất cả các giai đoạn của chuỗi sản xuất, tránh trường hợp con người và môi trường tiếp xúc với các hóa chất độc hại, giảm thiểu ô nhiễm ở nơi sản xuất và môi trường chung quanh;	Mục tiêu 12: Tiêu thụ và sản xuất có trách nhiệm  Mục tiêu 15: Tài nguyên và môi trường trên đất liền 

STT	Các lĩnh vực dự án xanh đủ điều kiện	Tiêu chí phân loại	Phù hợp với UN SDGs
		- Dự án không sử dụng công nghệ biến đổi gen, phóng xạ và công nghệ khác có hại cho sản xuất hữu cơ. Nông nghiệp giảm phát thải khí nhà kính (nông nghiệp các bon thấp), thích ứng thông minh với biến đổi khí hậu, ví dụ: - Áp dụng công nghệ, quy trình sử dụng tiết kiệm hiệu quả giống, thức ăn, vật tư, tài nguyên (đất, nước....) trong sản xuất nông nghiệp.. Lưu ý: Các dự án liên quan đến nạn phá rừng hoặc/và làm mất đa dạng sinh học sẽ không đủ điều kiện.	
7.	Lâm nghiệp bền vững	Các dự án bảo tồn và phát triển rừng, ví dụ: - Dự án trồng rừng; - Dự án cải tạo đất rừng; - Dự án cải tạo đất rừng từ hiệu quả thấp thành hiệu quả cao; - Dự án bảo tồn và quản lý các khu rừng ngập mặn theo cơ chế đồng lợi ích; Lưu ý: Dự án cần đồng thời thỏa mãn hai điều kiện sau: - Dự án cần cung cấp tài liệu theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam, ví dụ chứng nhận theo Thông tư 23/2013/TT-BNNPTNT; - Dự án cần đạt được ít nhất một hoặc đồng thời nhiều chứng nhận rừng sau, ví dụ: ✓ Ý Chứng nhận FSC; ✓ Ý Chứng nhận PEFC; ✓ Tuân thủ hướng dẫn của VFCO. Phát triển kinh tế lâm nghiệp và dịch vụ rừng (VD: Dự án phát triển sản xuất, kết hợp trồng trọt và chăn nuôi trong môi trường sinh thái rừng)	Mục tiêu 12: Tiêu thụ và sản xuất có trách nhiệm  Mục tiêu 15: Tài nguyên và môi trường trên đất liền 

<i>STT</i>	<i>Các lĩnh vực dự án xanh đủ điều kiện</i>	<i>Tiêu chí phân loại</i>	<i>Phù hợp với UN SDGs</i>
		Đầu tư, phát triển các loại giống cây trồng lâm nghiệp. Lưu ý: Dự án đầu tư chăn nuôi trên đất rừng dẫn đến tăng tổng cá thể trong đàn sẽ không đủ điều kiện	
8.	Quản lý nước bền vững tại khu vực đô thị và nông thôn	Quản lý nước bền vững tại thành phố, ví dụ: - Dự án cải tạo hệ thống cấp nước sinh hoạt ở thành phố nhằm giảm tỷ lệ thất thoát nước, rò rỉ nước; - Dự án xây dựng và cải tạo hệ thống cấp nước sinh hoạt tại thành phố đảm bảo hợp vệ sinh, cấp nước hiệu quả cho các hộ dân; - Công trình tái sử dụng nước thải sinh hoạt đã qua xử lý; - Dự án đầu tư hệ thống thu thập, xử lý và tái sử dụng nguồn nước mưa tại khu vực đô thị; Xây dựng cơ sở hạ tầng thủy lợi dành cho sản xuất nông nghiệp. Lưu ý: Dự án trong lĩnh vực này, liên quan đến thủy lợi cho sản xuất nông nghiệp phải đạt được ít nhất 20% tiết kiệm nước so với các phương pháp thông thường.	Mục tiêu 6: Nước sạch và vệ sinh  Mục tiêu 11: Các thành phố và cộng đồng bền vững 
9.	Xử lý chất thải và phòng chống ô nhiễm	Xử lý nước thải; Xử lý rác thải, ví dụ: - Dự án xây dựng và vận hành cơ sở thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt; - Dự án xử lý chất thải rắn công nghiệp; - Dự án xử lý chất thải rắn nguy hại	Mục tiêu 11: Các thành phố và cộng đồng bền vững 

<i>STT</i>	<i>Các lĩnh vực dự án xanh đủ điều kiện</i>	<i>Tiêu chí phân loại</i>	<i>Phù hợp với UN SDGs</i>
		Lưu ý: Dự án trong lĩnh vực này thu gom và xử lý chất thải phải đảm bảo rằng chất thải được xử lý theo cách thân thiện với môi trường, chẳng hạn như tái chế, ủ phân, tiêu hóa kỵ khí, chuyển đổi chất thải thành năng lượng hoặc các phương pháp xử lý chất thải tiên tiến khác. Phòng chống ô nhiễm, ví dụ: • Dự án xây dựng công trình xử lý và ngăn chặn ô nhiễm các dòng chảy; • Dự án đầu tư công nghệ cải thiện chất lượng nguồn nước; • Dự án giảm thiểu và phòng chống ô nhiễm không khí (bụi, khí). Lưu ý: • Dự án trong lĩnh vực này liên quan đến việc xử lý rác thải bằng cách chôn lấp sẽ không đủ điều kiện; • Dự án trong lĩnh vực này dẫn đến việc tăng khối lượng chôn lấp sẽ không đủ điều kiện; • Dự án Chuyển đổi Chất thải thành Năng lượng (WtE) không đảm bảo phân loại và thu hồi phần lớn các vật liệu có thể tái chế (như nhựa, kim loại và giấy) trước khi chuyển đổi chất thải còn lại thành năng lượng không đủ điều kiện.	
10.	Bảo tồn đa dạng sinh học trên cạn và dưới nước, và thích ứng với biến đổi khí hậu	Các dự án về kế hoạch xây dựng khu bảo tồn thiên nhiên (rừng, biển, khu cứu hộ, nuôi dưỡng động vật hoang dã, sa mạc); Khôi phục sinh thái, ví dụ: • Dự án cải tạo tổng hợp môi trường vùng đất ngập nước; • Dự án khôi phục sinh thái vùng đất ngập mặn. Phòng chống thiên tai, ví dụ:	Mục tiêu 11: Các thành phố và cộng đồng bền vững 

<i>STT</i>	<i>Các lĩnh vực dự án xanh đủ điều kiện</i>	<i>Tiêu chí phân loại</i>	<i>Phù hợp với UN SDGs</i>
		• Các công trình phòng, chống bão lụt; • Các công trình sinh thái thủy lợi, chống lũ lụt; • Dự án chống hạn hán, bảo vệ nguồn nước; • Dự án gia cố đê điều; • Dự án công trình xử lý tổng hợp chống xói mòn đất. Lưu ý: Dự án trong lĩnh vực này liên quan đến việc du nhập các loài xâm lấn không đủ điều kiện.	
11.	Tái chế, tái sử dụng các nguồn tài nguyên	Tái sử dụng nguồn tài nguyên • Khoáng sản; • Chất thải rắn thông thường; • Chất thải trong xây dựng và làm đường; • Vật liệu tháo dỡ và chế tạo; • Các phụ phẩm, phế thải trong nông nghiệp, lâm nghiệp; • Tài nguyên tái sinh Lưu ý: Dự án trong lĩnh vực này cần có ít nhất một nhãn sinh thái hoặc chứng nhận môi trường địa phương/quốc tế phù hợp, ví dụ: • Chứng chỉ FSC; • Chứng chỉ Rainforest Alliance; • Chứng chỉ VSC;	Mục tiêu 11: Các thành phố và cộng đồng bền vững 
12.	Các lĩnh vực xanh khác	Dự án không thuộc 11 lĩnh vực nêu trên nhưng có mang lại lợi ích môi trường	